

DẠNG BÀI ĐIỀN ÂM VÀO VÀO CHỖ CHẤM:

Bài 1: Điền âm vào chỗ chấm:

a. Điền g hoặc gh vào chỗ trống cho đúng:

múa.....uơm ép tranh conẹ ọn ...àng

b. Điền âm ch hoặc tr vào chỗ trống:

...oi đất nước ...ái tim ...ậu bé ...ăng sáng
...ường học

c. Điền s hay x vào chỗ chấm:

.....e máy u hào hoaúng soánh
đâmen e lạnh conò ư tử

d. Điền vần l hay n vào chỗ chấm:

lấp ...ánh màuâu oắng âu dài
conai ấp ...ó on ton cáión

đ. Điền c hay k vào chỗ chấm:

....ầu giấy ánh cửa én chọn cầuì
càngua cáiốc keoiệt conú

e. Điền ch hay tr vào chỗ chấm:

.....ong lạnh ú mưa nướcáy ú thím
câyúc e ô èo cây ặt cây

f. Điền r hay d vào chỗ chấm

đi.....a ọn nhà ưa hầu con ...ùa
.....ừa tay quảừa ịuàng láong

Bài 2: Điền vần thích hợp

a. Điền vần at hoặc ac vào chỗ trống:

h..... thóc c..... bạn vòng b..... bãi c.....

b. Điền vần *ai* hay *ay* vào chỗ trống cho đúng:

đẹp tr..... bàn t..... đôi t.... chân t...

c. Điền vần *an* hay *ang* và dấu thanh vào chỗ chấm:

hoa b..... hòn th..... tr..... bị l..... can
h..... động ch.... hoà hoa l.... b..... ghé

d. Điền vần *ăm* hay *ãn* vào chỗ chấm:

số n..... cơm ch..... gói c..... nhà
lộ t.... năn ng..... tù kh..... mặt

e. Điền vần *ao* hay *oa* và dấu thanh vào chỗ chấm

t..... tàu hoa l..... kèn h..... cô lau bánh b.....
trái t..... b..... diêm khăn mùi x.... con d.....

f. Điền *oai* hay *oay* và dấu thanh vào chỗ chấm:

x..... chuyển lóc x..... quả x..... ng..... hình
kh..... tây kh..... lang bà ng..... x..... chiều

g. Điền vần *ân* hay *uân* vào chỗ chấm:

đôi ch..... t..... thủ h..... chương mùa x.....
cái c..... s..... vườn ng..... nga nh..... dân

DẠNG BÀI ĐIỀN TIẾNG- TỪ- VIẾT CÂU

Bài 1: Chọn từ đúng điền vào chỗ trống:

1. Bà đang (nấu/nấu) cơm.
2. Bé thích chơi (búp bê/búp bê).
3. Hôm nay trời (nắng/nắng) đẹp.
4. Bạn Nam có một (quyển/quyển) sách.
5. Bố đang (sửa/sửa) xe đạp.

Bài 2: Hãy tìm và sửa lỗi sai trong các từ sau:

1. cái lược → _____
2. quã táo → _____
3. con chợ → _____
4. cây bút → _____
5. trắng sáng → _____

Bài 3: Hoàn thành câu bằng cách điền từ còn thiếu

1. Bé thích ăn _____ (cam, nón, bàn).
2. Trời hôm nay rất _____ (đẹp, ngủ, ghế).
3. Em có một cái _____ (mèo, bút, chạy).
4. Con gà trống gáy _____ (ò ó o, meo meo, ụt ịt).
5. Bố đang lái _____ (ô tô, cây, cửa).

Bài 4: Điền từ thích hợp vào chỗ trống

ngoan, giúp, yêu, chăm, lễ

1. Em là một học sinh _____.
2. Em luôn _____ bà quét nhà.
3. Em _____ thương bạn bè.
4. Bạn nhỏ rất _____ chỉ học bài.
5. Em chào thầy cô rất _____ phép.

Bài 5: Hoàn thành câu bằng cách chọn từ đúng

sạch, vui, tốt, hiền, thật

1. Bạn Nam là một người _____ bụng.
2. Mẹ dạy em phải luôn nói _____.
3. Em luôn giữ lớp học _____ sẽ.
4. Giúp đỡ mọi người là việc làm _____.
5. Khi chơi với bạn, em rất _____ vẻ.

Bài 6: Chọn từ đúng để điền vào chỗ trống

đoàn kết, chăm chỉ, ngoan ngoãn, lễ phép, yêu thương

1. Gia đình là nơi tràn đầy _____.
2. Em luôn _____ với thầy cô và ông bà.
3. Học sinh giỏi là những bạn _____ học tập.
4. Khi chơi cùng nhau, các bạn phải biết _____.
5. Em hứa sẽ là một người con _____.

Bài 11: Sắp xếp câu

1. giúp đỡ / ông bà / khi mệt / em →

[illegible]

2. sáng / thể dục / mỗi ngày / em / tập →

[illegible]

3. ăn uống / chúng ta / khỏe mạnh / để / phải →

[illegible]

4. bố mẹ / vâng lời / em / luôn →

[illegible]

Bài 12: Sắp xếp câu với bài học cuộc sống

1. trung thực / người / em / luôn / là →

[illegible]

2. em / yêu / lớp học / trường / và →

[illegible]

3. mọi người / em / với / tốt bụng / luôn →

[illegible]

4. cẩn thận / khi đi đường / em →

[illegible]

5. dạy / mẹ / em / bảo / nghe lời →

[illegible]

Bài 13: Điền từ thích hợp vào chỗ trống(Chọn từ trong ngoặc để điền vào câu)

1. Bầu trời hôm nay rất _____. (xanh, đỏ, tím)

2. Em thích ngắm những bông _____ nở rộ trong vườn. (hoa, cá, chim)

3. Con _____ bay lượn trên bầu trời. (chim, bàn, ghế)

4. Mặt _____ chiếu sáng vào ban ngày. (trắng, trời, trời)

5. Biển có màu _____ và những con sóng vỗ bờ. (xanh, vàng, tím)

Bài 14: Điền từ vào câu với gợi ý

gió, suối, núi, cây, mưa

1. Những ngọn _____ cao trùng điệp.

2. Nước _____ chảy róc rách qua khe đá.

3. Trời đổ _____ làm mát không khí.

4. Những hàng _____ xanh mát hai bên đường.
5. Con _____ thổi làm lay động cành cây.

Bài 15: Hoàn thành câu với từ thiên nhiên

- nắng, biển, trăng, cỏ, sông
1. Bãi _____ xanh mượt trải dài trên cánh đồng.
 2. Buổi tối, mặt _____ sáng trên bầu trời.
 3. Con _____ chảy uốn lượn quanh làng.
 4. Ông mặt trời tỏa _____ làm ấm trái đất.
 5. Sóng vỗ rì rào trên bãi _____ rộng lớn.

Bài 16: Điền từ thích hợp vào chỗ trống (Chọn từ trong ngoặc để điền vào câu)

1. Trên bầu trời có nhiều _____ bay lượn. (chim én, bàn ghế, ô tô)
2. Mùa hè, em thích đi tắm _____. (biển xanh, ghế đá, bút chì)
3. Cây cối trong vườn rất _____. (xanh tươi, cao rộng, nhỏ bé)
4. Hôm nay trời có nhiều _____ nên rất mát. (gió mát, xe đạp, tivi)
5. Con _____ làm mát cả cánh đồng. (mưa rào, hoa hồng, bút mực)

Bài 17: Điền từ có hai tiếng vào câu

- bầu trời, dòng suối, cây cối, mặt trời, ánh sáng
1. _____ hôm nay trong xanh và cao rộng.
 2. _____ chảy róc rách qua khe đá.
 3. _____ xanh tươi đung đưa trong gió.
 4. Buổi sáng, _____ mọc và chiếu sáng vạn vật.
 5. _____ chiếu rọi làm ấm vạn vật.

Bài 18: Chọn từ có hai tiếng để điền vào câu

- mặt nước, đồng cỏ, hoa sen, gió lạnh, sông dài
1. Những chú trâu đang gặm cỏ trên _____.
 2. _____ lẫn tăn gợn sóng trên hồ.
 3. _____ thổi làm em thấy mát mẻ.
 4. Hồ nước có nhiều _____ nở rộ.
 5. Con _____ chảy quanh co qua những ngọn núi.

Bài 19: Hãy viết một câu có chứa các từ sau:

1. bầu trời → _____
2. cây xanh → _____
3. con suối → _____
4. mặt trời → _____
5. cơn mưa → _____

Bài 20: Viết câu theo gợi ý

1. Viết một câu về bầu trời.
→ _____
2. Viết một câu về dòng sông.
→ _____

3. Viết một câu về hoa trong vườn.



4. Viết một câu về thời tiết hôm nay.



5. Viết một câu về một loài chim mà em thích.

Bài 21: Hãy viết 2- 3 câu ngắn về cảnh thiên nhiên mà em thích nhất.

Ví dụ: "Em thích biển. Biển có nước xanh và những con sóng vỗ bờ. Em thích đi chơi biển cùng gia đình."

Bài 22: Hãy viết 2- 3 câu về gia đình em.



Bài 23: Hãy viết 2- 3 câu về trường học của em.

BÀI ĐỌC THÀNH TIẾNG- TRẢ LỜI CÂU HỎI

Bài đọc 1: Câu chuyện về chiếc lá

Một hôm, trong khu vườn nhỏ của gia đình, có một chiếc lá xanh đang đung đưa trên cành cây. Chiếc lá rất vui vì được sống trên cây, được hít thở không khí trong lành mỗi ngày. Nhưng một cơn gió mạnh bất ngờ thổi đến, chiếc lá bị cuốn bay đi.

Chiếc lá không sợ hãi, nó nhẹ nhàng bay theo gió và nhìn thấy những cảnh vật mới lạ. Khi chiếc lá bay gần mặt đất, nó cảm nhận được sự ấm áp của ánh nắng. Cuối cùng, chiếc lá đáp xuống một bãi cỏ mềm mại.

Dù không còn treo trên cành cây nữa, chiếc lá vẫn cảm thấy hạnh phúc vì đã được sống, được bay và được khám phá những điều mới mẻ.

? Câu hỏi:

1. Chiếc lá cảm thấy như thế nào khi còn treo trên cành cây?
2. Cơn gió mạnh đã làm gì với chiếc lá?
3. Chiếc lá cảm nhận được gì khi bay gần mặt đất?
4. Sau khi rơi xuống đất, chiếc lá cảm thấy thế nào?

Bài đọc 2: Buổi sáng của bé

Sáng nay, bé thức dậy từ sớm. Bé nhìn qua cửa sổ và thấy bầu trời rất trong xanh. Mặt trời đã mọc, chiếu những tia sáng ấm áp xuống mặt đất. Bé chạy ra vườn, thấy những bông hoa đã nở rộ, các con chim hót vang trong cây. Bé cảm thấy rất vui vì một ngày mới lại bắt đầu.

Bé vào nhà giúp mẹ dọn bàn ăn, rồi cùng mẹ ăn sáng. Sau khi ăn xong, bé xách balo và chuẩn bị đi học. Bé chào mẹ và chạy đến trường. Hôm nay là một ngày vui vẻ, và bé rất mong được học thêm nhiều điều mới.

? Câu hỏi:

1. Bé thức dậy vào lúc nào?
2. Bé thấy gì qua cửa sổ?
3. Bé làm gì sau khi chạy ra vườn?
4. Bé chuẩn bị đi đâu sau khi ăn sáng?
5. Bé cảm thấy như thế nào khi chuẩn bị đi học?

Bài đọc 3: Câu chuyện của con gà

Trong một ngôi làng nhỏ, có một con gà mái sống với đàn gà con. Mỗi sáng, con gà mái cất tiếng gáy báo hiệu một ngày mới bắt đầu. Đàn gà con vui vẻ chạy ra khỏi chuồng để tìm thức ăn. Chúng kiếm giun, kiếm cỏ để ăn và vui đùa cùng nhau.

Ngày hôm ấy, một con gà con chạy vào nhà bà nội để kể cho bà nghe về những chuyện vui mà nó đã làm. Bà nội khen con gà con ngoan ngoãn, rồi bà cho nó ăn một ít hạt ngô. Con gà con rất vui vì được bà yêu thương.

? Câu hỏi:

1. Con gà mái làm gì mỗi sáng?
2. Đàn gà con làm gì vào buổi sáng?
3. Con gà con chạy vào đâu để kể chuyện?
4. Bà nội làm gì khi con gà con vào nhà?

5. Con gà con cảm thấy thế nào khi được bà yêu thương?

Bài đọc 4: Bài học về lòng kiên nhẫn

Một ngày, em bé và mẹ đi dạo trong công viên. Em bé nhìn thấy một con sâu đang bò chậm chạp trên chiếc lá. Em hỏi mẹ: "Mẹ ơi, tại sao con sâu bò chậm thế?"

Mẹ mỉm cười và trả lời: "Con sâu bò chậm vì nó đang cố gắng di chuyển đến nơi nó muốn. Dù bò chậm, nó vẫn không bỏ cuộc. Đây là một bài học về kiên nhẫn. Trong cuộc sống, khi gặp khó khăn, chúng ta phải kiên nhẫn và cố gắng hết sức để đạt được điều mình muốn."

Em bé gật đầu và cảm thấy rất vui vì đã học được một bài học quý giá.

? Câu hỏi:

1. Em bé hỏi mẹ điều gì khi thấy con sâu bò chậm?
2. Mẹ trả lời như thế nào về bài học kiên nhẫn?
3. Em bé học được điều gì từ con sâu?
4. Bạn có thể kể một lần bạn kiên nhẫn làm việc gì không?

Bài đọc 5: Câu chuyện về lòng tốt

Bé Linh rất thích đi chợ với mẹ. Một ngày, khi đi chợ về, mẹ thấy một bà cụ đang vất vả kéo xe hàng. Mẹ liền bảo Linh: "Con, hãy giúp bà cụ một tay nhé."

Linh ngạc nhiên, hỏi mẹ: "Mẹ, sao chúng ta phải giúp bà cụ ạ?"

Mẹ mỉm cười nói: "Giúp đỡ người khác là một việc làm tốt. Khi chúng ta giúp đỡ người khác, chúng ta cũng nhận lại được niềm vui và hạnh phúc. Đó là bài học về lòng tốt."

Linh vui vẻ chạy đến giúp bà cụ. Bà cụ cảm ơn Linh và mẹ, và Linh cảm thấy rất hạnh phúc vì đã làm việc tốt.

? Câu hỏi:

1. Mẹ và Linh làm gì khi thấy bà cụ kéo xe hàng?
2. Mẹ giải thích với Linh như thế nào về lòng tốt?
3. Linh cảm thấy như thế nào sau khi giúp bà cụ?
4. Bạn có thể kể một lần bạn giúp đỡ ai đó không?

Bài đọc 6: Bài học về sự chăm chỉ

Bé Tú rất thích học vẽ. Mỗi ngày, Tú dành thời gian để vẽ tranh. Mới đầu, Tú vẽ chưa đẹp, nhưng Tú không buồn. Bé tiếp tục vẽ mỗi ngày, dù đôi khi những bức tranh chưa như ý.

Một tháng sau, bé Tú vẽ được một bức tranh rất đẹp. Mẹ Tú khen: "Con đã rất chăm chỉ và cố gắng, nên bức tranh của con hôm nay rất tuyệt vời."

Tú vui mừng vì đã học được bài học về sự chăm chỉ và kiên trì.

? Câu hỏi:

1. Bé Tú làm gì mỗi ngày?
2. Mới đầu, bức tranh của Tú như thế nào?
3. Mẹ Tú khen bé vì điều gì?
4. Bạn học được gì từ câu chuyện của bé Tú?

Bài đọc 7: Mái ấm gia đình

Trong một ngôi nhà nhỏ, có một gia đình rất hạnh phúc. Bố, mẹ và hai anh em sống bên nhau. Mỗi ngày, bố dậy sớm đi làm, mẹ chuẩn bị bữa sáng cho cả gia đình. Các anh em trong gia đình rất yêu thương nhau.

Sáng sớm, khi thức dậy, các bạn nhỏ sẽ cùng nhau ăn sáng với bố mẹ. Bữa cơm luôn đầy ắp tiếng cười. Sau khi ăn xong, cả gia đình cùng nhau dọn dẹp nhà cửa, giúp đỡ nhau để mọi thứ gọn gàng.

Cuối tuần, gia đình lại cùng nhau đi chơi công viên, tham gia các hoạt động vui nhộn. Dù là những hoạt động đơn giản, nhưng trong lòng mỗi người đều cảm thấy ấm áp, hạnh phúc.

Gia đình là nơi mỗi người được yêu thương, được chăm sóc và cùng nhau chia sẻ những khoảnh khắc vui vẻ.

? Câu hỏi:

1. Gia đình trong câu chuyện gồm những ai?
2. Mỗi sáng, ai là người dậy sớm và làm gì?
3. Các anh em trong gia đình làm gì khi thức dậy?
4. Vào cuối tuần, gia đình làm gì để vui vẻ?
5. Bạn hiểu thế nào về "mái ấm gia đình"?

Bài đọc 8: Câu chuyện về các bạn

Có một nhóm bạn rất thân trong lớp. Bạn Minh là một cậu bé hiền lành, rất chăm chỉ học bài. Bạn Lan là một cô bé rất vui vẻ, lúc nào cũng cười tươi. Bạn Nam thì rất nhanh nhẹn, luôn giúp đỡ bạn bè khi có ai cần.

Mỗi buổi sáng, các bạn đều đến lớp đúng giờ. Minh luôn mang theo sách vở gọn gàng, Lan thì luôn mang theo một hộp bút xinh xắn, còn Nam thì thường mang một chiếc balo màu xanh đẹp mắt.

Các bạn rất thích chơi đùa cùng nhau trong giờ nghỉ. Minh thích chơi trò xếp hình, Lan thích chơi nhảy dây, còn Nam thích đá bóng. Tuy mỗi bạn có sở thích khác nhau, nhưng các bạn luôn tôn trọng nhau và cùng vui chơi.

Một ngày, cô giáo yêu cầu các bạn trong lớp chia thành nhóm để làm bài tập nhóm. Minh, Lan và Nam nhanh chóng hợp tác với nhau. Minh sẽ giải toán, Lan sẽ viết bài, còn Nam sẽ vẽ tranh. Cả ba bạn làm việc rất vui vẻ và hoàn thành bài tập thật tốt.

? Câu hỏi:

1. Câu chuyện kể về ai?
2. Bạn Minh có tính cách như thế nào?
3. Các bạn làm gì khi cô giáo yêu cầu chia nhóm để làm bài tập?
4. Các bạn trong câu chuyện có hợp tác với nhau không? Tại sao?
5. Bài học mà chúng ta có thể rút ra từ câu chuyện là gì?

BÀI ĐỌC HIỂU SỐ 1

Câu chuyện về bạn Hoa

Hoa là một cô bé rất thông minh và chăm chỉ học tập. Cô bé luôn đến lớp đúng giờ và thích học toán. Một hôm, Hoa đi vào lớp thì thấy bạn An đang khóc. Bạn An nói rằng không làm được bài tập toán vì không hiểu bài. Hoa liền đến gần bạn An và nói: "Bạn đừng lo, mình sẽ giúp bạn làm bài." Hoa cầm bút lên và giải thích từng bài toán cho bạn An. Bạn An nghe xong và làm được bài rất nhanh. Bạn An cười vui vẻ và cảm ơn Hoa vì đã giúp đỡ mình.

Hoa luôn tin rằng khi giúp đỡ bạn bè, mọi người sẽ học tập tốt hơn. Cô bé không chỉ giỏi mà còn rất tốt bụng. Các bạn trong lớp rất quý mến Hoa vì sự giúp đỡ và thân thiện của cô bé.

Khoanh vào đáp án cho câu trả lời đúng

1. Tại sao bạn An khóc?

- | | |
|------------------------------|-----------------------------------|
| A. Bạn An không tìm được bút | B. Bạn An không hiểu bài tập toán |
| C. Bạn An bị cô giáo mắng | D. Bạn An không muốn làm bài |

2. Hoa làm gì khi thấy bạn An khóc?

- | | |
|------------------------------|--------------------------------|
| A. Hoa chạy đi báo cô giáo | B. Hoa giúp bạn An làm bài tập |
| C. Hoa bảo bạn An tự làm bài | D. Hoa chơi cùng bạn An |

3. Hoa giúp bạn An như thế nào?

- | | |
|--|-------------------------|
| A. Giải thích từng bài toán cho bạn An | B. Chép bài cho bạn An |
| C. Hướng dẫn bạn An cách học toán | D. Cho bạn An mượn sách |

4. Khi bạn An làm xong bài tập, bạn cảm thấy thế nào?

- | | |
|-------------------------|-----------------------------------|
| A. Bạn cảm thấy buồn | B. Bạn cảm thấy vui và cảm ơn Hoa |
| C. Bạn cảm thấy mệt mỏi | D. Bạn cảm thấy giận Hoa |

5. Tại sao các bạn trong lớp quý mến Hoa?

- | | |
|-------------------------|---|
| A. Hoa học giỏi | B. Hoa giúp đỡ bạn bè và rất thân thiện |
| C. Hoa có nhiều sách vở | D. Hoa là học sinh giỏi nhất lớp |

6. Câu chuyện này muốn nhắn nhủ điều gì?

- | |
|--|
| A. Chúng ta nên giúp đỡ bạn bè khi họ gặp khó khăn |
| B. Chúng ta nên học giỏi toán |
| C. Chúng ta nên học cách chia sẻ |
| D. Chúng ta nên giành chiến thắng trong mọi cuộc thi |

BÀI ĐỌC HIỂU SỐ 2

Trường học của em

Trường của em tên là Trường Tiểu học Nguyễn Du. Trường em có rất nhiều lớp học sạch sẽ và rộng rãi. Mỗi lớp học đều có bảng đen, bàn ghế gọn gàng và đầy đủ sách vở. Cô giáo dạy em rất tốt. Cô luôn hướng dẫn chúng em học bài thật chăm chỉ.

Mỗi sáng, em và các bạn đến trường rất vui vẻ. Em thích nhất là giờ ra chơi, lúc đó các bạn trong lớp sẽ cùng nhau chơi đuổi bắt, nhảy dây hoặc chơi bóng. Sau giờ chơi, chúng em quay lại lớp để tiếp tục học.

Trường em còn có một khu vườn nhỏ với những cây xanh tươi tốt. Vào giờ nghỉ trưa, em thích ra ngoài ngắm cây cối và hít thở không khí trong lành. Trường em thật đẹp và em rất yêu trường.

Khoanh vào đáp án cho câu trả lời đúng

1. Tên trường của em là gì?

- | | |
|-----------------------------------|------------------------------|
| A. Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt | B. Trường Tiểu học Nguyễn Du |
| C. Trường Tiểu học Hà Nội | D. Trường Tiểu học Bình Minh |

2. Lớp học của em như thế nào?

- A. Lớp học bẩn và không gọn gàng
- B. Lớp học có bảng đen, bàn ghế gọn gàng và đầy đủ sách vở
- C. Lớp học không có bàn ghế
- D. Lớp học chỉ có một cái bàn

3. Em thích làm gì trong giờ ra chơi?

- A. Chơi đuổi bắt, nhảy dây hoặc chơi bóng
- B. Ngồi yên trong lớp
- C. Làm bài tập
- D. Ngủ

4. Trường em có gì đặc biệt?

- A. Trường em có một khu vườn nhỏ với những cây xanh
- B. Trường em có một sân chơi lớn
- C. Trường em có một hồ bơi
- D. Trường em có một phòng thí nghiệm

5. Em cảm thấy thế nào về trường của mình?

- A. Em không thích trường
- B. Em yêu trường của mình
- C. Em không quan tâm đến trường
- D. Em thích trường nhưng không thích học

BÀI ĐỌC HIỂU SỐ 3

Chú chó bị lạc

Một ngày, bạn Minh đi bộ đến trường và thấy một con chó bị lạc. Con chó trông rất buồn và đói. Minh dừng lại, đưa tay ra vuốt ve con chó và nói: "Đừng lo, mình sẽ giúp bạn." Minh nhìn xung quanh và thấy một bảng chỉ đường gần đó, liền dẫn con chó đến chỗ có người chủ của nó.

Khi Minh đưa con chó về lại cho người chủ, người đó cảm ơn Minh và nói: "Bạn thật tốt bụng." Minh cười và cảm thấy vui vì đã giúp đỡ được con vật. Qua việc này, Minh học được một bài học quan trọng: Khi giúp đỡ người khác, chúng ta cũng cảm thấy vui và hạnh phúc.

Khoanh vào đáp án cho câu trả lời đúng

1. Bạn Minh làm gì khi thấy con chó bị lạc?

- A. Minh bỏ đi
- B. Minh đưa con chó về lại nhà chủ
- C. Minh cho con chó ăn
- D. Minh đánh con chó

2. Người chủ của con chó nói gì khi Minh đưa con chó về?

- A. "Cảm ơn bạn, bạn thật tốt bụng."
- B. "Bạn làm sai rồi."
- C. "Bạn không cần giúp tôi."
- D. "Bạn thật xấu."

3. Qua câu chuyện, Minh học được bài học gì?

- A. Giúp đỡ người khác là rất vui
- B. Chúng ta không cần giúp đỡ người khác
- C. Chúng ta không nên giúp đỡ động vật
- D. Giúp đỡ người khác sẽ khiến ta buồn

4. Minh cảm thấy như thế nào khi giúp đỡ con chó?

- A. Buồn
- B. Vui và hạnh phúc
- C. Giận dữ
- D. Mệt mỏi

5. Bài học từ câu chuyện là gì?

- A. Cuộc sống chỉ có niềm vui
- B. Khi giúp đỡ người khác, cuộc sống sẽ trở nên tốt đẹp hơn
- C. Chúng ta không cần giúp đỡ ai cả
- D. Chúng ta không nên giúp đỡ động vật

NGHE VIẾT

Tiếng chim buổi sớm

Buổi sớm mùa hè ở quê tôi thật là trong trẻo. Phút ban mai bắt đầu bằng tiếng hót lạnh lốt riu ran của bầy chim. Con chim cu gáy có giọng trầm ấm, ngân dài. Chú chích choè dậy sớm nhất thì liền thoảng học bài. Còn mấy chú chim sâu thì lích rích thật vui.

Niềm vui ngày khai trường

Món quà của bố gửi về cho Lan thật đúng dịp. Một chiếc cặp màu đen có quai xách. Trong cặp có bốn quyển vở bìa xanh biếc, một cái bút chì màu vàng và một phong thư.

Giọt sương

Có một giọt sương nhỏ đậu trên lá mỏng tơ. Giọt sương đã ngủ ở đó suốt đêm qua. Đến sáng, những tia nắng mặt trời đầu tiên thức dậy, nhảy nhót xung quanh mà nó vẫn nằm im, lấp lánh như một hạt ngọc...

Con chuồn chuồn nước

Ôi chao! Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao! Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh. Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu.

Ca sĩ mùa hạ

Cuối mùa hè, ve mẹ đẻ trứng vào các kẽ ở vỏ cây. Trứng nở thành ve non. Ve non rơi xuống gốc cây. Chúng chui xuống đất, hút nhựa rễ cây và lớn lên.